TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 18-10-2017
V/v tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Nguyệt Quỳnh Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Không tham gia.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2014/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2014 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2016/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2016, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Diệu H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1958; Quốc tịch: Hoa Kỳ;

Địa chỉ: H St, B, N 14220, Hoa Kỳ.

(Chị Trần Thị Diệu H có mặt, ông Phạm Hồng T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Trần Thị Diệu H kết hôn với ông Phạm Hồng T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, vào sổ đăng ký kết hôn số 77 quyển số 01 ngày 22/5/2007. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng yêu thương nhau nhưng đến cuối năm 2008 cuộc sống vợ chồng không còn hòa hợp, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân. Ông Phạm Hồng T trở về Hoa Kỳ cho đến nay không còn liên lạc với chị Trần Thị Diệu H nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Hồng T.

Về con chung, tài sản chung: Không có.

Về nợ và người khác nợ: Chị Trần Thị Diệu H tự khai không có nợ ai, cũng không ai nợ anh chị.

Đối với ông Phạm Hồng T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện ủy thác tư pháp 01 lần đến cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ để tống đạt các giấy tờ liên quan cho ông Phạm Hồng T theo quy định của pháp luật Việt Nam nhưng không thành công do địa chỉ không chính xác. Do đó, Tòa án đã tiến hành thực hiện việc thông báo thông qua Hệ Phát thanh Đối ngoại Quốc gia (VOV5) theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nhưng đến nay, ông Phạm Hồng T không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Trần Thị Diệu H và ông Phạm Hồng T kết hôn với nhau năm 2007 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp vào sổ đăng ký kết hôn số 77, ngày 22/5/2007 là phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 470 của Bộ luật tố tụng dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì việc ly hôn giữa công dân Việt Nam và người nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

[2] Xét yêu cầu của chị Trần Thị Diệu H xin được ly hôn với ông Phạm Hồng T. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại Việt Nam. Đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân, ông Phạm Hồng T trở về Hoa Kỳ cho đến nay không còn liên lạc nữa. Xét vì: Vợ chồng xa cách đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Diệu H đối với ông Phạm Hồng T là phù hợp.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Đối với ông Phạm Hồng T đã được Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện ủy thác tư pháp 01 lần đến cơ quan có thẩm quyền Hoa Kỳ để tống đạt các giấy tờ liên quan cho ông Phạm Hồng T nhưng không thành công do địa chỉ không chính xác. Do đó, Tòa án đã tiến hành thực hiện việc thông báo thông qua Hệ Phát thanh Đối ngoại Quốc gia (VOV5) theo quy định tại Điểm c Khoản 6 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam. Nhưng đến nay, ông Phạm Hồng T không có văn bản ý kiến gởi cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp và vắng mặt tại phiên tòa. Nên căn cứ Điểm b Khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông Phạm Hồng T.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Diệu H chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điểm d Khoản 1 Điều 469, Điểm b Khoản 1 Điều 470, Điểm b Khoản 5, Điểm c Khoản 6 Điều 477 và Khoản 3 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Điều 27 Pháp

lệnh số 10 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Diệu H.

- Chị Trần Thị Diệu H được ly hôn với ông Phạm Hồng T.

- Về án phí: Chị Trần Thị Diệu H phải chịu 200.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng theo Biên lai số 13232 ngày 20/11/2014 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (N).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Trúc Phương